TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 482/2024/HS-ST
Ngày 11 – 09 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Trúc Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Công Danh

2/ Ông Phan Anh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Phương Anh, Thư ký TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024 tại Điểm cầu trung tâm – Hội trường số 4 trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và điểm cầu thành phần – Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 487/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 470/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2024, Thông báo số 480/TB-TA ngày 29/8/2024 đối với bị cáo:

ĐẶNG XUÂN Q; tên gọi khác: Không, sinh năm 1976, tại Đồng Nai. Nơi đăng ký HKTT: Khu phố A, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: Khu phố A, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn X, không rõ năm sinh (Đã chết) và bà Vũ Thị T, không rõ năm sinh (Đã chết); bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 24/6/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 314/2020/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/11/2020. Chưa chấp hành nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Nhân thân: Ngày 05/9/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 407/2019/HS-ST. Bị cáo

chấp hành xong hình phạt ngày 05/11/2019 và nộp án phí ngày 21/6/2021.

Tiền sự: Không.

Bị bắt và tạm giữ từ ngày 03/5/2024 và chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Xuân Q là người sử dụng trái phép chất ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng, Q đã thực hiện hành vi bán mua ma túy như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 02/5/2024, Q thuê xe dịch vụ đi đến khu vực Bến xe M, thuộc quận B, thành phố H mua 02 gói ma túy Heroine và 01 gói ma túy tổng hợp (đá) với giá 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) của người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch). Sau đó, Q đem số ma túy nêu trên về nhà của Q ở địa chỉ khu phố A, phường T, thành phố Biên Hòa và lấy một ít ma túy loại Heroine ra sử dụng để kiểm tra chất lượng ma túy. Số ma túy còn lại Q cất giấu trên nóc tủ đựng quần áo trong phòng ngủ của Q, với mục đích để bán lại cho người khác.

Đến khoảng 08 giờ 20 phút ngày 03/5/2024, Công an thành phố Biên Hòa phối hợp với Công an phường T kiểm tra nhà của Q ở địa chỉ 38C/5, khu phố 2, phường T, thành phố Biên Hòa, phát hiện và thu giữ 02 gói ma túy Heroine và 01 gói ma túy tổng hợp (đá) của Q cất giấu với mục đích để bán. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Đặng Xuân Q đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

- Vật chứng của vụ án gồm:

+ 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng và 01 gói nylon chứa chất màu trắng thu giữ trên nóc tủ đựng quần áo của Đặng Xuân Q, Q khai nhận là ma túy Heroine và ma túy tổng hợp (đá), có chữ ký của Q, người chứng kiến và hình dấu mộc tròn của Công an phường T.

+ Thu giữ tài sản không liên quan đến vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh của Đặng Xuân Q số imel 354065710515268.

Tại Bản kết luận giám định số: 919/KL-KTHS, ngày 10/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,432 gam loại: Heroine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,229 gam loại: Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 482/CT-VKSBH ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Đặng Xuân Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản và tội danh đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 02 (năm) 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Q đồng ý với nội dung truy tố, không có ý kiến bào chữa, tranh luận đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian tạm giam, bị cáo đã ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Trên cơ sở khai nhận tội của bị cáo Q tại phiên tòa, phù hợp với các lời khai của bị cáo Q tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định:

Vào khoảng 08 giờ 20 phút ngày 03/5/2024, tại nhà của Đặng Xuân Q, ở địa chỉ khu phố A, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo Q có hành vi cất giấu 02 gói nylon khối lượng 2,432 gam loại: Heroine và 01 gói nylon khối lượng 0,229 gam loại: Methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho người khác, nhưng chưa bán được thì bị Công an thành phố Biên Hòa phối hợp với Công an phường T phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Q đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ những căn cứ trên, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố đối với bị cáo Q là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị

cáo Q có nhân thân xấu. Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, bị cáo biết ma túy làm hủy hoại sức khỏe, nhân cách, ảnh hưởng đến giống nòi, là nguyên nhân phát sinh cho các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo biết tác hại của ma tuý, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện ý thức không chấp hành pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của nhà nước, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử bị cáo một mức án thật nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Xuân Q thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong thời gian chưa được xóa án tích nên phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định.

- Trả lại: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, số imel 354065710515268 cho bị cáo Đặng Xuân Q.

[7] Về vấn đề khác: Người đàn ông bán ma túy cho bị cáo không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[8] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

+ Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Đặng Xuân Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Đặng Xuân Q 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định theo bản kết luận số 919/KL-KTHS ngày 10/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Trả lại: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, số imel 354065710515268 cho bị cáo Đặng Xuân Q.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hoà).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Đặng Xuân Q phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ CATPBH;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trần Trúc Thủy